

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 228/2018/HS-ST  
Ngày: 21-6-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Ngọc Cảnh

*Thẩm phán:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phí Văn Nghi

Ông Nguyễn Ngọc Luân

Bà Hoàng Thị Kim Oanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Tường Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Đặng Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 340/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

**CAO ĐỨC P**, sinh ngày 20/01/1980 tại H Y; ĐKKHKT: Số 183 L T V, phường T V, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội; nơi cư trú: Khu tập thể đài phát tin, đường C T, tổ 9 phường V Q, quận Hà Đông, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đức Ph và bà Nguyễn Thị L; có vợ Nguyễn Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2008 , con nhỏ sinh năm 2010; tiền

án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 23/HS-ST ngày 06/3/2002, TAND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”;

- Bản án số 35/HSST ngày 26/3/2002, TAND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Bản án số 13/2010/HSST ngày 05/02/2010, TAND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội xử phạt 08 tháng 13 ngày tù về tội “*Đánh bạc*”;

- Bản án số 219/2010/HSST ngày 30/12/2010, TAND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 11/11/2017, có mặt.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông **Trần Khắc Thanh** - Luật sư Văn phòng luật sư APEC thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

**\* Bị hại:**

Anh **Nguyễn Thế D**, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu tập thể Công an thành phố H N, 54 T H Đ, phường H B, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1986; nơi cư trú: 183 L T V, phường T V, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 40 Pt ngày 10/11/2017, tại khu vực đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tổ công tác của Đại đội 1, tiểu đoàn 3, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện Cao Đức P, sinh năm 1980, đăng ký NKTT: Số 183 L T V, tổ 10, phường T V, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Cao Đức P bỏ chạy đến khu vực tập thể Bộ Công an thuộc tổ 9, phường Văn Quán, quận Hà Đông thì bị bắt giữ. Khi bị bắt giữ, P rút dao mang theo người đâm anh Nguyễn Thế D là Cảnh sát cơ động bị thương vào bắp chân bên phải.

Lực lượng công an thu giữ của Cao Đức P 1 túi xách màu nâu, bên trong có 8 túi nilon màu xanh, mỗi túi có 196 viên nén màu hồng và 2 viên màu xanh, tổng số 1584 viên, khối lượng 160,190 gam; 4 gói giấy chứa chất bột màu trắng, tổng khối lượng 75,680 gam. Ngoài ra con thu giữ của Cao Đức P 1 con dao gấp bằng kim loại lưỡi dài 21 cm, chuôi dài 11 cm; 1 điện thoại di động Iphone số thuê bao 01686996798 và 60.300.000 đồng.

Cao Đức P khai: P mua ma túy của một người ở Mộc Châu, Sơn La để bán cho người ở Lạng Sơn. Sau khi nhận được ma túy, P đi đến khu vực đường Chiến Thắng thì bị công an kiểm tra, P bỏ chạy, khi bị khống chế, P dùng dao bấm mang theo người có lưỡi sắc nhọn đâm vào bắp chân một cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ nhằm chạy thoát.

***Tại kết luận giám định số 6453 ngày 22/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:***

- 1568 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 158,330 gam;
- 16 viên nén hình tròn màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 1,860 gam;
- Chất bột màu trắng bên trong 4 gói đều là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng 75,680 gam.

***Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 990 ngày 22/11/2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Thế D:*** Vết thương, vết mổ mặt dưới ngoài gối phải 3%; Tổn thương hoàn toàn thần kinh hông khoeo ngoài, đã phẫu thuật khâu nối 30%; Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 32% tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Đức P khai nhận: Trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Lâm thuộc Tổng cục 8 Bộ Công an, P quen đối tượng Hòa ở huyện Mộc Châu, Sơn La và đối tượng Đồng ở huyện Lộc Bình, Lạng Sơn. Tháng 6/1017, P gặp Hòa tại Hà Nội, qua trao đổi, P biết Hòa có ma túy bán.

Ngày 7/11/2017, Đồng ở Lạng Sơn gọi điện nhờ P mua hộ ma túy là hồng phiến và Heroine, Đồng hứa trả P 10 triệu đồng 1 túi hồng phiến và 50 triệu đồng

2 cây Heroine. P đồng ý và điện vào số máy 0902253942 cho Hòa ở Mộc Châu, Sơn La, hỏi mua 8 túi hồng phiến giá 8 triệu đồng 1 túi và 2 cây Heroine giá 40 triệu đồng. Khi nào bán được sẽ trả tiền Hòa sau.

Khoảng 15 giờ ngày 10/11/2017, Hòa điện cho P thông báo sẽ gửi ma túy theo xe khách Sơn La - Hà Nội, địa điểm giao nhận là trước cửa bến xe Yên Nghĩa, Hà Đông lúc 23 giờ. Khoảng 23 giờ P đi taxi đến bến xe Yên Nghĩa chờ khoảng 15 phút thấy 1 người nam giới đến đưa cho 1 hộp giấy bên trong có ma túy. P nhận hàng sau đó đi taxi về đường Chiến Thắng, phường Văn Quán. P mở hộp giấy ra thấy bên trong có 8 túi hồng phiến và 4 gói Heroine, sau đó cất toàn bộ số ma túy vào túi xách đeo bên người. Khi P xuống xe đi bộ thì bị tổ công tác Cảnh sát cơ động Công an Hà Nội yêu cầu kiểm tra, P bỏ chạy đến khu tập thể Bộ Công an thì bị bắt giữ. P lấy từ trong túi quần bên phải 1 con dao bấm đâm vào đùi bên phải anh Nguyễn Thế D là Cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ để tẩu thoát nhưng đã bị khống chế.

Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1978, công tác tại đại đội 1, tiểu đoàn 3, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội khai: Anh được phân công làm tổ trưởng tổ tuần tra, kiểm soát địa bàn quận Hà Đông. Khoảng 23 giờ 30 ngày 10/11/2017, tổ tuần tra làm nhiệm vụ tại khu vực đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông phát hiện một đối tượng đeo túi xách có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra yêu cầu đối tượng dừng lại để kiểm tra hành chính. Đối tượng không cho kiểm tra và bỏ chạy. Tổ tuần tra đuổi theo khoảng 20 mét thì bắt được đối tượng. Khi anh D lao vào ôm đối tượng thì đối tượng rút dao bấm đâm vào bắp chân bên phải làm anh bị thương. Tổ công tác khống chế và kiểm tra túi xách đối tượng đeo trên người phát hiện 8 túi nilon chứa các viên nén và 4 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, đưa đối tượng và tang vật về trụ sở làm rõ.

Anh D được đưa vào bệnh viện 103 điều trị từ ngày 11/11/2017 đến ngày 15/11/2017, sau đó tiếp tục điều trị tại bệnh viện Trung ương quân đội 108 đến ngày 01/12/2017. Chi phí điều trị, viện phí, mua thuốc hết 36.320.000 đồng. Kết quả giám định anh D bị tổn hại 32% sức khỏe.

Kết quả xác minh bản kê chi tiết các cuộc gọi và tin nhắn trong điện thoại của Cao Đức P, xác định: Từ ngày 6/11/2017 đến ngày 10/11/2017, số máy 01686996798 của P và số máy 0902253942 của Hòa liên lạc với nhau nhiều lần. Thời gian liên lạc, vị trí cột sóng phù hợp với lời khai của P về việc thỏa thuận mua bán ma túy.

Các đối tượng Hòa, Đồng, P khai đều thi hành án tại trại giam Thanh Lâm cùng P thời gian từ năm 2011 đến năm 2013, xác minh tại trại giam Thanh Lâm không có đối tượng nào là Hòa và Đồng có địa chỉ như trên thi hành án từ 2011.

Về số máy của đối tượng Đồng, P khai không nhớ, không lưu trong danh bạ nên không có cơ sở xác minh.

Số điện thoại 0902253942 P liên lạc để mua ma túy là thuê bao trả trước, chủ đăng ký thuê bao mang tên Lê Hoàng Anh sinh ngày 4/3/1995 ở xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, số CMND 251036085. Xác minh anh Lê Hoàng Anh không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai.

Về người đàn ông giao ma túy cho Cao Đức P ở bến xe Yên Nghĩa, P khai không biết tên, địa chỉ, số điện thoại nên không có cơ sở xác minh.

Con dao bấm Cao Đức P sử dụng đâm anh Nguyễn Thế D, P khai do một người bạn ở Lạng Sơn cho, P không nhớ tên, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh.

Bản cáo trạng số 134/CT-VKS-P1 ngày 04/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Cao Đức P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Đức P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi

tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, nhân thân của bị cáo cùng tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Cao Đức P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Cao Đức P 20 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 7 đến 8 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tổng hợp hai tội là từ 27 đến 28 năm tù. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại; tiêu hủy ma túy và các tang vật; tạm giữ số tiền 60.300.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Cao Đức P trình bày bản bào chữa cho rằng không có ý kiến gì về tội danh, điều luật truy tố bị cáo; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ma túy đã được thu giữ chưa phát tán ra xã hội; bị cáo có hai con nhỏ, vợ không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng huy chương chiến sĩ về vang và đang thờ cúng liệt sĩ; bị cáo chỉ đóng vai trò mắt xích trong vụ án; bị cáo có ý thức bồi thường. Luật sư đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và trả lại số tiền thu giữ cho vợ bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ

án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Cao Đức P tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 40 Pt ngày 10/11/2017, tại khu vực đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, TP Hà Nội, Cao Đức P đang thực hiện hành vi vận chuyển 1584 viên nén là ma túy tổng hợp Methamphetamine, trọng lượng 160,190 gam và 04 gói Heroine, trọng lượng 75,680 gam nhằm mục đích đem bán để kiếm lời. Khi bị bắt, Cao Đức P đã dùng dao bấm đâm 01 nhát vào bắp chân bên phải anh Nguyễn Thế D là Cảnh sát cơ động làm anh D bị tổn hại 32% sức khỏe. Hành vi mua bán 160,190 gam ma túy Methamphetamine ở thể rắn và 75,680 gam ma túy là Heroin của bị cáo Cao Đức P thuộc trường hợp *“Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 4 Điều này”*. Hành vi cố ý gây thương tích trong trường hợp dùng dao là hung khí nguy hiểm và gây thương tích đối với người đang thi hành công vụ của bị cáo Cao Đức P thuộc trường hợp *“Gây thương tích mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”*. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Cao Đức P về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* và *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán và

sử dụng trái phép chất ma túy, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các hành vi phạm tội của bị cáo đều gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Hơn nữa bị cáo Cao Đức P có nhân thân rất xấu, có nhiều tiền án đã được xóa, đã được cải tạo giáo dục nhiều lần song không chịu tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà vì động cơ kiếm tiền bất hợp pháp mà bị cáo đã lao vào con đường phạm tội đặc biệt nghiêm trọng và quá trình bị bắt giữ bị cáo lại dùng hung khí chống trả lực lượng chức năng nhằm mục đích chạy thoát đã gây tổn hại sức khỏe cho người khác. Do vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm khắc nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố để bị cáo được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành con người lương thiện.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa anh Nguyễn Thế D là người bị hại đã đề nghị buộc bị cáo Cao Đức P phải bồi thường các khoản gồm: tiền viện phí 30.000.000đồng; tiền Bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần 100.000.000đồng. Xét thấy yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là có căn cứ, tuy nhiên theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì chỉ có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bị hại các khoản có hóa đơn chứng từ và chi phí hợp lý gồm: tiền chi phí khám chữa bệnh có hóa đơn chứng từ 4.920.700đồng (BL 209, 210, 215, 216, 217); tiền bồi dưỡng sức khỏe 30.000.000đồng và tiền tổn thất tinh thần 40 tháng lương tối thiểu x 1.300.000đồng/1 tháng = 52.000.000đồng, tổng

cộng các khoản là 86.920.700đồng. Do vậy cần buộc bị cáo Cao Đức P phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế D số tiền 86.920.700đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: bản thân bị cáo không có công ăn việc làm, chưa được hưởng lời từ hành vi phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo Cao Đức P.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy trong 01 hộp giấy niêm phong kích thước 15x20x5 cm, bên ngoài có chữ ký của bị can Cao Đức P, cán bộ Lê Trung Thành và giám định viên Nguyễn Văn Hà, không kiểm tra bên trong; 01 hộp giấy niêm phong kích thước 8x10x6 cm, bên ngoài có chữ ký của bị can Cao Đức P, cán bộ Lê Trung Thành và giám định viên Nguyễn Văn Hà, không kiểm tra bên trong; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị can Cao Đức P, không kiểm tra bên trong và 01 túi xách màu nâu đã qua sử dụng là tang vật vụ án cần tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng, máy không hoạt động, không kiểm tra được Imei + 01 sim đi kèm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 60.300.000 đồng thu giữ của bị cáo thì chị Nguyễn Thị T cho rằng là tiền của chị đưa cho bị cáo giữ hộ song không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh số tiền trên là của chị Nguyễn Thị T nên thuộc sở hữu của bị cáo cần giữ lại để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo **Cao Đức P** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo **Cao Đức P 20 (Hai mươi)** năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và **07 (Bảy)** năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp

hình phạt chung cho cả hai tội là **27 (Hai mươi bảy)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày **11/11/2017**.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo **Cao Đức P** phải bồi thường thương tích cho anh **Nguyễn Thế D** tổng số tiền là **86.920.700**đồng (*Tám mươi sáu triệu, chín trăm hai mươi nghìn, bảy trăm đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành, bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:** áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong kích thước 15x20x5 cm, bên ngoài có chữ ký của bị can Cao Đức P, cán bộ Lê Trung Thành và giám định viên Nguyễn Văn Hà, không kiểm tra bên trong; 01 hộp giấy niêm phong kích thước 8x10x6 cm, bên ngoài có chữ ký của bị can Cao Đức P, cán bộ Lê Trung Thành và giám định viên Nguyễn Văn Hà, không kiểm tra bên trong; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị can Cao Đức P, không kiểm tra bên trong và 01 túi xách màu nâu đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng, máy không hoạt động, không kiểm tra được Imei + 01 sim đi kèm.

- Tạm giữ số tiền **60.300.000**đồng (*Sáu mươi triệu, ba trăm nghìn đồng*) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Cao Đức P.

*(Tang vật hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/5/2018 giữa Công an thành phố Hà Nội với Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).*

*(Số tiền 60.300.000đồng hiện trong tài khoản của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tại Kho bạc Nhà nước Hà Đông - TP Hà Nội theo Ủy nhiệm*

*chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 18/4/2018).*

**4. Về án phí:** Bị cáo Cao Đức P phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.346.000đồng án phí dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Ngọc cảnh**